

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DK
TỈNH K**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2020/HS-ST
Ngày 11/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DK - TỈNH K**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Phi

Ông Trần Trực

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện DK - K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DK - tỉnh K tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Hữu Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 11/12/2020 Tòa án nhân dân huyện DK xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2020/TLST - HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2020/HSST - QĐ ngày 24 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Đ - sinh năm 2001 tại huyện DK, tỉnh K; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: thôn Hội Phước - xã L - huyện DK - tỉnh K; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Trần C (sinh năm 1971) và bà Phùng N (sinh năm 1965); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 27/8/2020, bị Công an huyện DK xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/10/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Đức V - sinh năm 1981

Chị Trần Tr - sinh năm 1985

Đều trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn DK, huyện DK.

Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

Anh Trương H - sinh năm 1968

Địa chỉ: Xóm 4, thôn N, xã T, huyện DK, K.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 26/8/2020, Trần Đ đi bộ trên đường Lý Tự Trọng - thị trấn DK - huyện DK, thì phát hiện xe gắn máy BKS 79FA -4386 kiểu dáng Cub 50 của anh Đức V dựng trước nhà trong tình trạng đang nổ máy và chìa khóa vẫn gắn ở ổ khóa, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. Đ đi đến, ngồi lên yên, điều khiển xe tẩu thoát và sử dụng làm phương tiện đi lại. Đến ngày 30/8/2020, khi đang điều khiển xe máy BKS 79FA -4386 lưu thông trên đường thì Đ bị Công an xã L nghi vấn, mời về trụ sở làm việc và Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá về tài sản số 53/KL-HĐĐGTS ngày 07/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện DK xác định: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 79FA -4386 có giá trị là 4.200.000 đồng (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKSDK ngày 04/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện DK đã truy tố bị cáo Trần Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DK - tỉnh K giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Đ. Đề nghị xử phạt: bị cáo Trần Đ 09 (Chín) tháng - 01 (Một năm) 03 (Ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/10/2020. Về phần dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản chiếc xe mô tô biển kiểm soát 79FA -4386 và không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không xem xét. Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện DK đã trả lại cho bị hại nên không xem xét. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện DK, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc để bị cáo có thời gian tu sửa bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại anh Đức V, chị Trần Tr có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng anh Trương H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt. Tại hồ sơ đã có đầy đủ lời khai, việc vắng mặt của bị hại, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng những người nêu trên.

[3] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, đủ căn cứ để xác định: Bị cáo Trần Đ đã thực hiện trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 79FA -4386 của vợ chồng anh Đức V, chị Trần Tr có giá trị là 4.200.000 đồng (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng). Bị cáo Đ đã khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã thẩm tra công khai tại phiên tòa cho thấy bản cáo trạng số 55/CT-VKSDK ngày 04/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện DK là có căn cứ, đúng pháp luật, đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Đ đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là thanh niên ở độ tuổi lao động nhưng lại không chịu khó làm việc lương thiện, chỉ vì muốn có tiền mua ma túy sử dụng, tiêu xài cho mục đích cá nhân, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, vào lúc vắng người để lén lút lấy cắp tài sản của người khác. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Công an huyện DK xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, nhưng bị cáo vẫn không lấy đây là bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành người công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự ngang nhiên, xem thường pháp luật nên cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo nhận thấy được chính sách nhân đạo của pháp luật mà yên tâm cải tạo, sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về phần dân sự:

Tại hồ sơ thể hiện bị hại anh Đức V, chị Trần Tr đã nhận lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 79FA -4386 và không có yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Đ.

- Khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Trần Đ 01 (Một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/10/2020.

2. Về án phí: Bị cáo Trần Đ phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh K xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh K;
- Sở Tư pháp tỉnh K;
- VKSND tỉnh K;
- VKSND huyện DK;
- Công an huyện DK;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện DK;
- UBND xã L - DK;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu THA hình sự, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Kim Vinh

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh K;
- VKSND huyện DK;
- Công an huyện DK;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện DK;
- UBND xã Diên Hòa;
- UBND xã Diên Lộc;
- UBND xã Diên Thọ;
- Các bị cáo;
- Lưu THA hình sự, hồ sơ.